

BÁO CÁO

Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, năm học 2022 – 2023
(Số liệu về kết quả thực hiện tính đến ngày 31/5/2023)

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo

1. Kết quả KĐCLGD cơ sở giáo dục phổ thông

TT	Tiêu chuẩn	Tổng số tiêu chí	Đã hoàn thành tự đánh giá		Đã đánh giá ngoài		Kết quả số lượng tiêu chí Tự đánh giá đạt theo yêu cầu					Ghi chú
			Số lượng	%	Số lượng	%	Không đạt	Đạt cấp độ 1	Đạt cấp độ 2	Đạt cấp độ 3	Đạt cấp độ 4	
1	Tiêu chuẩn 1	10	10	100	0	0			1	9		
2	Tiêu chuẩn 2	4	4	100	0	0				4		
3	Tiêu chuẩn 3	6	6	100	0	0			1	5		
4	Tiêu chuẩn 4	2	2	100	0	0				2		
5	Tiêu chuẩn 5	5	5	100	0	0				5		
	Cộng	27	27	100	0	0			2	25		

***Ghi chú:**

- Cách tính tỉ lệ phần trăm (%) đã hoàn thành tự đánh giá: Lấy tổng số tiêu chí đã hoàn thành tự đánh giá chia (÷) cho tổng số tiêu chí theo qui định.
- Cách tính tỉ lệ phần trăm (%) của tổng số CSGD đã đánh giá ngoài: Lấy tổng số CSGD đã đánh giá ngoài chia (÷) cho tổng số CSGD hiện có.

2. Kết quả CSGD phổ thông đạt chuẩn quốc gia

Tên CSGD	Số Quyết định công nhận đạt Chuẩn QG	Số Quyết định công nhận đạt KBCLGD	CSGD đạt chuẩn quốc gia (Theo Thông tư số 02/2014/TT-BGDDT, Thông tư số 59/2012/TT-BGDDT và Thông tư số 47/2012/TT-BGDDT) ¹		CSGD đạt chuẩn quốc gia (Theo Thông tư số 17, 18 và 19/2018/TT-BGDDT)			Ghi chú
			Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Đang hoàn thiện hồ sơ ²	
Trường TH Phước Hòa B	QĐ số 1974/QĐ-UBND ngày 17/8/2022	QĐ số 1085/QĐ-SGDDT ngày 15/8/2022			x			

3. Cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài do Bộ GDĐT tổ chức và được tham gia đánh giá ngoài (tính đến 31/5/2023)

STT	Họ tên	Đơn vị công tác tại thời điểm được cử đi tham gia tập huấn	Được Bộ GDĐT tập huấn	Đã tham gia đánh giá ngoài	Ghi chú
1	Trần Thị Minh Huệ	Trường Th Phước Hòa B		x	

4. Danh mục các văn bản ban hành thực hiện cho công tác KBCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia

¹ Chỉ tính CSGD có Bảng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia còn thời hạn giá trị; với trường THCS, trường THPT và trường PTNCH ghi kết quả “Đạt” vào cột “Đạt mức độ 1”

² Đến thời điểm báo cáo (31/5/2023) chưa có quyết định cấp Bảng công nhận trường đạt CQG

TT	Số/Ký hiệu	Trích yếu	Cơ quan/Người ban hành	Ngày ban hành	Ghi chú
1	93/QĐ-THPHB	Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá	Trường TH Phước Hòa B	18/6/2021	
2	92/KH-THPHB	Kế hoạch thực hiện tự đánh giá	Trường TH Phước Hòa B	18/6/2021	
3	78/KH-THPHB	Kế hoạch xây dựng trường tiêu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022	Trường TH Phước Hòa B	24/4/2019	
4	192/KH-THPHB	Kế hoạch phát triển giáo dục trường tiêu học Phước Hòa B giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2023	Trường TH Phước Hòa B	12/10/2020	Đã được PGDĐT Phú Giáo phê duyệt ngày 13/11/2020

5. Một số chỉ tiêu của kế hoạch công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (năm học 2023 - 2024)

CSGD	Đã hoàn thành tự đánh giá (X)	Thời gian Đăng ký đánh giá ngoài (năm học)	Tổng số cán bộ, giáo viên cần được tập huấn đánh giá ngoài trong năm học 2023-2024	Ghi chú
Trường TH Phước Hòa B	X		5	

6. Đánh giá chung

a) Thuận lợi:

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự hỗ trợ nhiệt tình của các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan đóng trên địa bàn xã, các tổ chức xã hội và các đơn vị kết nghĩa giúp cho Nhà trường có điều kiện thuận lợi để tổ chức các hoạt động giảng dạy và giáo dục.

- Trường tiểu học Phước Hòa B có cơ cấu, tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đủ về số lượng và chất lượng, đảm bảo đáp ứng các vị trí việc làm theo quy định.

- Tỷ lệ GV đạt trình độ Đại học cao (30/33, 90,9%, có 2 GV dự kiến năm 2023-2024 sẽ hoàn thiện chương trình Đại học, còn 1 GV trình độ Trung cấp đến năm 2027 nghỉ hưu). Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm trong công việc, yêu nghề, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có ý thức học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ giảng dạy và tổ chức cho 100% học sinh học 2 buổi/ngày; tổ chức bán trú cho học sinh có nhu cầu. Trường có sổ lớp, sổ học sinh/lớp đảm bảo đúng quy định, tỷ lệ học sinh/lớp vừa phải phù hợp với điều kiện về cơ sở vật chất, phòng học (33,5em/lớp).

- Trong những năm học qua, nhà trường luôn luôn chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương và cơ quan quản lý giáo dục các cấp. Nội bộ nhà trường đoàn kết, không có đơn thư khiếu nại xảy ra

- Các đoàn thể và tổ chức trong nhà trường đều phối hợp chặt chẽ với nhau tạo sự đồng thuận thống nhất cao. Đặc biệt là sự linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức hoạt động của Liên đội với nhiều hình thức đa dạng phong phú, gần gũi thiết thực đã tạo được sự chuyển biến tích cực cho học sinh về ý thức, hành vi đạo đức, ứng xử của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh của nhà trường

- Chất lượng giáo dục hàng năm được duy trì và giữ vững, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt từ 98% trở lên. Tỷ lệ học sinh HTCTTH luôn đạt 100%

b) Khó khăn:

- Hệ thống bảng tương tác, laptop lắp đặt theo gói dự án trường học tiên tiến đưa vào sử dụng từ năm học 2018-2019, bảng tương tác phòng 4.0 đã có nhiều hư hỏng, phải sửa chữa nhiều.

- Năm 2018, do dư phòng học (dư 2 phòng), nhà trường đã sử dụng 1 phòng học để SGDDT trang bị phòng học trải nghiệm 4.0, đến năm học 2022-2023 số lớp tăng lên (22 lớp) nên không đủ phòng để bố trí phòng học. Hiện trường phải sử dụng phòng âm nhạc để làm phòng học, môn Âm nhạc sẽ kết hợp dùng chung với phòng học 4.0. Dự báo các năm học sau số lớp sẽ duy trì từ 22 lớp trở lên, như vậy phòng học của nhà trường sẽ không đủ để bố trí.

- Số học sinh chuyển đến tạm trú theo cha mẹ để làm ăn sinh sống nhiều, đa số các em chuyển đến đều lớn tuổi so với lớp xin học, chất lượng học tập không đảm bảo, một số học sinh chuyển đến không được học môn tiếng Anh nên gặp rất nhiều khó khăn khi tham gia học tập môn Tiếng Anh. Còn nhiều gia đình học sinh có hoàn cảnh, điều kiện khó khăn nên rất ít quan tâm đến việc học của con cái, gây khó khăn cho giáo viên trong công tác liên hệ để phối hợp giáo dục, phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục chung của nhà trường.

c) Hạn chế và nguyên nhân:

* Một số hạn chế trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

- Năng lực giáo viên chưa thực sự đồng đều; một số giáo viên năng lực, hiệu quả trong giảng dạy chưa tương xứng với trình độ đào tạo. Một số giáo viên tu duy đổi mới chưa thể hiện rõ, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học chưa sáng tạo, linh hoạt, chưa biết phát huy năng lực của học sinh. Kỹ năng tin học, kỹ năng khai thác, ứng dụng internet vào phục vụ dạy học của một số giáo viên chưa hiệu quả.

- Chất lượng giáo dục đạt theo chỉ tiêu của ngành nhưng chưa cao, một số phong trào còn hạn chế, khiếm tốn về thành tích.

- Một số thành viên trong hội đồng tự đánh giá chưa nắm vững quy trình, thực hiện việc xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí, lập Bảng danh mục mã minh chứng còn thiếu sót nhiều.

* Nguyên nhân:

- Công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn, việc thực hiện nhiệm vụ được phân công đối với các thành viên trong một số tổ chưa thật sự nghiêm túc, còn cả nể nên dẫn tới một số giáo viên, nhân viên vẫn chưa khắc phục hết điểm yếu, tồn tại của bản thân trong quá trình thực hiện công tác

- Còn một số ít giáo viên tham gia trong hội đồng trường chưa có sự đầu tư đúng mức trong nghiên cứu, đóng góp ý kiến, đề xuất giải pháp trong việc tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện các kế hoạch chiến lược, kế hoạch giáo dục và các nội dung hoạt động khác để nâng cao chất lượng giáo dục

- Các thành viên hội đồng tự đánh giá chưa được tập huấn cụ thể, bài bản, chủ yếu học tập từ hướng dẫn của Chủ tịch hội đồng, bản thân một số thành viên chưa thật sự nhạy bén, sáng tạo, linh hoạt trong thực hiện việc tự đánh giá

d) Giải pháp khắc phục hạn chế:

- Hàng năm, xây dựng chặt chẽ quy chế hoạt động, quán triệt đến từng thành viên nắm vững về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên để mỗi cá nhân chủ động thực hiện nhiệm vụ, phát huy tốt năng lực sở trường, nâng cao hiệu quả hoạt động, đặc biệt là việc đầu tư nghiên cứu, đề xuất giải pháp trong việc tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện các kế hoạch chiến lược, kế hoạch giáo dục và các nội dung hoạt động khác để nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị.

-Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, các tổ trưởng tập trung lựa chọn, xây dựng các nội dung chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên sao cho đáp ứng được việc giải quyết thực tế về nhu cầu học tập, những hạn chế, khó khăn của giáo viên trong việc thiết kế bài dạy, tổ chức tiết học hay khả năng xây dựng ý tưởng, viết đề tài sáng kiến kinh nghiệm.

- Chủ trương xây dựng các giải pháp đề kích thích, tạo động lực cho giáo viên tích cực như: chia sẻ cùng giáo viên những khó khăn, hạn chế của bản thân; tư vấn góp ý cho giáo viên trong việc xây dựng, thiết kế bài dạy, ý tưởng xây dựng đề tài sáng kiến kinh nghiệm; đồng viên, tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp để giáo viên được giao lưu học hỏi, rút kinh nghiệm cho bản thân; tạo nguồn kinh phí khen thưởng để khen thưởng kịp thời, xứng đáng cho giáo viên đạt thành tích trong các phong trào;
- Nghiên túc, thăng tiến, khách quan, công tâm trong đánh giá viên chức, xét danh hiệu thi đua cuối năm để công nhận sự nỗ lực của từng cá nhân,...
- Tham mưu cấp trên tổ chức tập huấn cho các thành viên chủ chốt trong hội đồng tự đánh giá của trường để thực hiện tốt công tác tự đánh giá

7. Kiến nghị, đề xuất

- Tổ chức tập huấn đánh giá KEDCL, chuẩn Quốc gia cho các thành viên chủ chốt trong hội đồng tự đánh giá của trường

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Phòng GDDT);
- Lưu: VT



Trần Thị Minh Huệ